

Số: 1856 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030 của thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14/6/2005;

Căn cứ Quyết định số 1445/QĐ-TTg ngày 19/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 28/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành Công thương giai đoạn đến năm 2030;

Căn cứ văn bản số 7744/BCT-XNK ngày 02/12/2022 của Bộ Công Thương về việc xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030;

Xét Tờ trình số 803/TTr-SCT ngày 28/02/2023 của Giám đốc Sở Công Thương Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030 của thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc, thủ trưởng các Sở, Ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Hội Nông dân Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Cục Xuất nhập khẩu - BCT;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- VPUB: CVP, PVP N.M.Quân;
- các phòng: KTN, TH;
- Lưu VT, KTN_{Quyết}.

18557 - 6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Quyền



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HÓA
ĐẾN NĂM 2030 CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*(Kèm theo Quyết định số 1856 /QĐ-UBND ngày 30 / 3 /2023
của UBND thành phố Hà Nội)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định mục tiêu và định hướng phát triển xuất nhập khẩu hàng hóa của thành phố Hà Nội đến năm 2030, nhằm khai thác tối đa lợi thế xuất nhập khẩu và thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hà Nội theo hướng tăng trưởng xanh, phát triển nhanh, bền vững; nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm hàng hóa; chủ động hội nhập kinh tế quốc tế.

- Duy trì tốc độ tăng trưởng xuất nhập khẩu ổn định, tập trung đẩy mạnh xuất khẩu trực tiếp các sản phẩm chủ lực và các sản phẩm có lợi thế của Thành phố nhằm góp phần thúc đẩy các ngành sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ ngày càng phát triển.

- Tập trung khuyến khích, đẩy mạnh đầu tư và chuyển giao công nghệ hiện đại trong sản xuất để tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm và đáp ứng nhu cầu của thị trường quốc tế; nâng cao chất lượng giá trị xuất khẩu các sản phẩm chế biến sâu, có hàm lượng công nghệ cao; phát triển thương hiệu sản phẩm.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng Kế hoạch phải bám sát các nội dung theo Quyết định số 1445/QĐ-TTg ngày 19/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030, đồng thời phù hợp với điều kiện sản xuất, kinh doanh thực tế của thành phố Hà Nội.

- Các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng trên cơ sở những nội dung cụ thể được phân công, phân cấp từ các Bộ, ngành trung ương; nội dung Kế hoạch hành động có thể lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác trên địa bàn có liên quan đến mục tiêu đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa để tránh chồng chéo và lãng phí.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đề ra những giải pháp và xây dựng nhiệm vụ cụ thể hàng năm để thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030, hướng tới mục tiêu:

✓ *[Signature]*

xuất nhập khẩu phát triển bền vững với cơ cấu cân đối, giảm dần nhập siêu; phát huy lợi thế cạnh tranh, lợi thế so sánh của thành phố Hà Nội, phát triển thương hiệu hàng hóa Việt Nam; duy trì thị trường truyền thống và mở rộng thị trường tiềm năng.

- Phát triển xuất nhập khẩu bền vững trên cơ sở hài hòa về cơ cấu hàng hóa, cơ cấu thị trường; hài hòa giữa các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn; gắn với thương mại xanh, thương mại công bằng, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Phát triển xuất nhập khẩu hàng hóa gắn với đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - kỹ thuật, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, phát triển nền sản xuất xanh, sạch, bền vững và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phù hợp với quy mô, trình độ phát triển sản xuất, kinh doanh; phát huy giá trị văn hóa và đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn Thành phố.

- Phát triển xuất khẩu gắn với định hướng phát triển thị trường, trên cơ sở vận dụng hiệu quả các cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do, nhất là các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới nhằm đa dạng hóa các mặt hàng và thị trường xuất khẩu, khai thác hiệu quả cơ hội và hạn chế khó khăn, thách thức.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2023-2025: Tăng trưởng xuất khẩu đạt 4,4% -5%/năm;

- Giai đoạn 2026-2030: Tăng trưởng xuất khẩu đạt 5,1%-5,5%/năm.

- Phân đầu đến năm 2030 có từ 6-10 nhóm hàng thủ công mỹ nghệ (TCMN) của các Làng nghề Hà Nội được xuất khẩu trực tiếp sang các thị trường nước ngoài;

- Nâng tỷ trọng xuất khẩu hàng TCMN chiếm từ 3-5% trong tỷ trọng xuất khẩu của Thành phố Hà Nội.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHUNG

1. Khai thác tiềm năng xuất khẩu của Hà Nội là các mặt hàng có hàm lượng công nghệ cao, có quy mô xuất khẩu lớn, lợi thế cạnh tranh cao, các mặt hàng TCMN của các Làng nghề và mặt hàng truyền thống nhằm khai thác tốt lợi thế so sánh của Hà Nội gắn với đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm xuất khẩu:

- Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu hàng hóa xuất khẩu theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, khuyến khích xuất khẩu sản phẩm chế biến và chế tạo, các loại sản phẩm có hàm lượng công nghệ và chất xám cao; tăng tỷ trọng hàng công nghiệp, đặc biệt là hàng công nghiệp chế tạo như máy móc thiết bị phụ tùng, điện thoại và linh kiện, thiết bị ngoại vi; điện tử, viễn thông, vật liệu xây dựng, gỗ và các sản phẩm từ gỗ, dệt may, giày dép và các sản phẩm từ da, gốm sứ, thủy tinh và các mặt hàng từ thủy tinh, xăng dầu, sắt thép, chất dẻo, sản phẩm hóa chất, kim loại khác...

- Thu hút đầu tư vào các lĩnh vực: sản xuất, chế biến sản phẩm xuất khẩu hoặc thay thế mặt hàng nhập khẩu; công nghiệp chế tạo, công nghiệp hỗ trợ để

nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm. Duy trì tốc độ tăng trưởng nhóm sản phẩm có lợi thế, có giá trị gia tăng cao, thị trường xuất khẩu ổn định, tỷ trọng kim ngạch lớn.

- Xác định phát triển xuất khẩu các mặt hàng mới phù hợp với xu hướng biến đổi của thị trường thế giới và lợi thế của Hà Nội. Rà soát các mặt hàng mới có kim ngạch hiện nay còn thấp nhưng chưa có tiềm năng tăng trưởng cao trong thời gian tới để có các chính sách khuyến khích phát triển, tạo sự phát triển đột phá trong xuất khẩu. Các mặt hàng mới là các mặt hàng chế tạo công nghệ cao. Trong đó, tập trung cho phát triển các mặt hàng công nghiệp mới có giá trị gia tăng cao, hàm lượng công nghệ và chất xám cao, trên cơ sở thu hút mạnh đầu tư trong nước và nước ngoài vào các ngành sản xuất định hướng xuất khẩu.

- Tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị từ sản xuất - chế biến - tiêu thụ; chuyển dịch cơ cấu sản phẩm chế biến theo hướng nâng cao tỷ trọng các sản phẩm có giá trị gia tăng, đi kèm nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm, hạ giá thành sản phẩm trên cơ sở áp dụng các giải pháp về khoa học công nghệ.

2. Hỗ trợ sản xuất, xây dựng phát triển thương hiệu, sáng tác mẫu mã và xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm làng nghề, sản phẩm truyền thống, giàu bản sắc văn hóa, một số sản phẩm OCOP của thành phố tham gia xuất khẩu.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phát triển sản xuất, tạo nguồn cung bền vững cho xuất khẩu.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển công nghiệp sạch, công nghệ cao; đẩy mạnh hình thành, phát triển các lĩnh vực công nghệ thông tin, tự động hóa, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới.

- Triển khai các Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ và Chương trình sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố Hà Nội.

- Quản lý và vận hành vườn ươm doanh nghiệp Hà Nội, nghiên cứu làm chủ công nghệ tiên tiến nhằm nâng cao giá trị gia tăng và chất lượng của sản phẩm xuất khẩu; phát triển sản xuất các sản phẩm công nghệ thông tin phù hợp với các chiến lược phát triển của Thành phố.

- Ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp để tạo ra các sản phẩm chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu, tiêu chuẩn của thị trường quốc tế.

- Hỗ trợ hoạt động sản xuất các sản phẩm làng nghề của thành phố tham gia xuất khẩu.

2. Phát triển đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, nhập khẩu dài hạn, đảm bảo tăng trưởng bền vững trong dài hạn. Nâng cao hiệu quả chương trình xúc tiến thương mại phù hợp với hoàn cảnh mới.

- Tiếp tục đa dạng hóa thị trường xuất khẩu để không bị phụ thuộc quá lớn vào một số thị trường và giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực từ cuộc xung đột thương mại; Chú trọng phát triển xuất khẩu qua thương mại điện tử xuyên biên giới, hệ thống phân phối nước ngoài; đa dạng hóa các hình thức xúc tiến thương mại thị

trường ngoài nước nhằm hỗ trợ doanh nghiệp duy trì, khai thác hiệu quả hơn các thị trường truyền thống (Mỹ, Trung Quốc, EU, Nhật Bản, ASEAN) và mở rộng các thị trường tiềm năng (Nam Mỹ, châu Phi, châu Đại Dương, Trung Đông); hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

+ Đối với thị trường châu Á- châu Phi: Duy trì tăng trưởng xuất khẩu ở mức cao hơn so với nhập khẩu kiểm soát nhập siêu từ các thị trường châu Á và đối với các mặt hàng công nghiệp chế biến, chế tạo, nông sản... Tạo bước đột phá mở rộng thị trường xuất khẩu có tiềm năng với các sản phẩm Halal sang các thị trường Hồi giáo và sản phẩm Kosher sang thị trường Israel, Ấn Độ, các nước Nam Á khác và Trung Đông. Thúc đẩy chuyển dịch nhanh và mạnh sang thương mại chính ngạch đối với các có đường biên giới chung gắn với công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng.

+ Đối với thị trường Châu Âu: Đẩy mạnh duy trì bền vững và mở rộng thị phần tại xuất khẩu tại các thị trường Đức, Pháp, Hà Lan, Anh, Italia, Thụy Sĩ, Tây Ban Nha và các nước thành viên liên minh kinh tế Á- Âu. Thúc đẩy các mặt hàng xuất khẩu hàm lượng công nghệ cao, sản xuất chế biến, chế tạo có giá trị gia tăng cao, các loại hàng hóa xanh và tuần hoàn, thân thiện với môi trường và khí hậu, hàng hóa môi trường và các-bon thấp... nhằm khai thác tốt lợi thế về thuế của Hiệp định EVFTA, UKFTA. Đẩy mạnh xuất khẩu sang thị trường các nước EAEU nhóm hàng thực phẩm, gạo, dệt may, đồ da, đồ gỗ, thủy sản, hàng điện tử, điện thoại gắn nâng cao chất lượng tiêu chuẩn sản phẩm. Thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghệ cao, công nghiệp năng lượng...

+ Đối với thị trường châu Mỹ: Tiếp tục củng cố và mở rộng thị phần xuất khẩu tại Hoa Kỳ, Canada và Mexico những nhóm hàng có thế mạnh xuất khẩu của Hà Nội, Việt Nam, đặc biệt nhóm hàng dệt may, da giày, điện, điện tử, đồ gỗ, cơ khí, các loại hàng hóa xanh và tuần hoàn, thân thiện với môi trường... Thúc đẩy xuất khẩu nhóm hàng hóa giày dép, ba lô, túi xách, hàng thủ công mỹ nghệ, nông sản...

- Đa dạng hóa thị trường nhập khẩu đặc biệt là thị trường nhập khẩu nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất, hạn chế phụ thuộc vào một thị trường lớn; từng bước cải thiện cân bằng cán cân thương mại với các thị trường Việt Nam nhập siêu theo hướng cân bằng hơn. Tăng cường quản lý nhập khẩu linh hoạt, hiệu quả, đảm bảo lợi ích hợp pháp và chính đáng của quốc gia và phù hợp với các cam kết quốc tế...

3. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển xuất khẩu.

- Phát triển hạ tầng giao thông và hệ thống logistics nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển hàng hóa trong nước và xuất khẩu.

- Xúc tiến thu hút các dự án đầu tư phát triển sản xuất hàng xuất khẩu bằng công nghệ hiện đại.

- Tiếp tục nâng cấp cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp; đưa vào khai thác có hiệu quả các khu công nghiệp và khu công nghệ cao; tiếp tục di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm.

4. Tăng cường năng lực xuất khẩu cho các làng nghề và đa dạng hóa các địa bàn xuất khẩu. Phát triển các vùng, địa bàn mới gắn với các ngành nghề thủ công mỹ nghệ của các làng nghề Hà Nội, Việt Nam; phát huy thế mạnh, lợi thế về nguồn nhân lực lao động, tay nghề và chi phí sản xuất...

5. Tăng cường quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu nhằm tạo thuận lợi thương mại, chống gian lận thương mại và kiểm soát nhập khẩu đáp ứng đủ nhu cầu cho sản xuất.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi nhằm giảm thời gian và chi phí cho các doanh nghiệp, gián tiếp hỗ trợ nâng cao sức cạnh tranh của các doanh nghiệp.

- Tăng cường các biện pháp quản lý nhập khẩu phù hợp các cam kết quốc tế; giám sát hàng nhập khẩu theo tiêu chuẩn, quy định về chất lượng, vệ sinh an toàn, bảo vệ môi trường.

- Hình thành được hệ thống các doanh nghiệp xuất khẩu lớn trên địa bàn, có năng lực cạnh tranh toàn cầu. Phát triển thương hiệu hàng Việt Nam tại nước ngoài; đẩy mạnh xuất khẩu trực tiếp hàng Việt Nam qua các hệ thống phân phối nước ngoài tại Việt Nam..

6. Nâng cao vai trò của Hiệp hội ngành hàng và các doanh nghiệp hạt nhân, thúc đẩy hình thành các chuỗi giá trị xuất khẩu quy mô lớn.

Các Hiệp hội phát huy vai trò là cầu nối giữa các doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực xuất nhập khẩu: Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu; thông tin tuyên truyền đến các doanh nghiệp các cơ chế chính sách, các hiệp định FTA của Việt nam đã ký kết; tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường...

V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Phát triển sản xuất, tạo nguồn cung bền vững cho xuất khẩu

1.1. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan:

- Xây dựng và triển khai các chương trình thúc đẩy phát triển sản xuất:

+ “Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn thành phố Hà Nội” hàng năm: Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển, ứng dụng chuyển giao và đổi mới công nghệ trong sản xuất thử nghiệm linh kiện, phụ tùng, nguyên vật liệu; đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của các ngành sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ; kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ cung ứng sản phẩm cho khách hàng trong và ngoài nước; xúc tiến thu hút đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ thông qua việc tổ chức hội chợ công nghiệp hỗ trợ hàng năm.

Handwritten signature and initials in blue and green ink.

+ “Chương trình sản phẩm công nghiệp chủ lực thành phố Hà Nội” hàng năm: Kết nối doanh nghiệp có sản phẩm chủ lực với ngân hàng, Quỹ đầu tư; với các doanh nghiệp đầu chuỗi, doanh nghiệp FDI, các tập đoàn đa quốc gia và với chủ đầu tư các cụm công nghiệp; tổ chức hội chợ sản phẩm công nghiệp chủ lực hàng năm nhằm mục đích xúc tiến đầu tư và thương mại.

- Triển khai kế hoạch tái cơ cấu ngành công nghiệp gắn với thực hiện chuyển đổi số, đặc biệt trong ngành chế biến, chế tạo nhằm tạo ra sự bứt phá và động lực mới cho tăng trưởng sản xuất và xuất khẩu.

- Thúc đẩy việc xây dựng các trung tâm sản xuất và cung ứng nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất và xuất khẩu, đặc biệt các ngành thế mạnh của thủ đô như dệt may, da giày, đồ gỗ, điện tử, cơ khí.

- Tiếp tục đẩy mạnh hình thành các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn để tạo mặt bằng thu hút đầu tư các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp trong nước đầu tư sản xuất các mặt hàng có thế mạnh xuất khẩu.

- Xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về cụm công nghiệp sinh thái, bền vững; áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong xây dựng, vận hành, quản lý các cụm công nghiệp.

- Triển khai Chương trình phát triển làng nghề trên địa bàn Thành phố, hỗ trợ các làng nghề phát triển sản xuất kinh doanh; hỗ trợ xây dựng thương hiệu, thiết kế mẫu mã, trưng bày giới thiệu, quảng bá sản phẩm, giải quyết các vấn đề ô nhiễm môi trường trong các làng nghề...

- Xác định các nhóm hàng chủ lực để hỗ trợ xuất khẩu; hỗ trợ nhập, khai thác vùng nguyên liệu đảm bảo đủ nguyên vật liệu để sản xuất...

1.2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, quận, huyện, thị xã:

- Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hình thành và phát triển các vùng sản xuất chuyên canh tập trung, quy mô lớn; mở rộng và phát triển các chuỗi sản phẩm nông nghiệp an toàn.

- Triển khai kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp thủ đô gắn với thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, phát triển nền sản xuất xanh, sạch, bền vững, kết hợp phát triển du lịch và ẩm thực với xuất khẩu nông sản.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ trong phát triển sản xuất và quản lý sản phẩm nông nghiệp: Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc cho nông sản xuất khẩu; duy trì hiệu quả hệ thống truy xuất nguồn gốc lâm thủy sản thực phẩm của thành phố Hà Nội (check.hanoi.gov.vn); hỗ trợ các cơ sở ứng dụng hệ thống thông tin điện tử sử dụng mã trong truy xuất nguồn gốc đảm bảo an toàn thực phẩm theo chuỗi tập trung vào sản phẩm nông lâm thủy sản có tiềm năng xuất khẩu để quảng bá; duy trì và phát triển hệ thống phần mềm ứng dụng nền tảng công nghệ GIS vào quản lý an toàn thực phẩm nông lâm sản (gis.chicucquanlychatluongnls.gov.vn).

- Triển khai hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất hàng nông sản về hệ thống chứng nhận chất lượng quốc tế (ISO, HACCP, HALA...); thực hiện xây

dựng thương hiệu, nhãn hiệu, tiêu chuẩn cơ sở; ứng dụng công nghệ cao, phát triển mô hình chuỗi sản xuất, chế biến gắn với thị trường tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo hộ sở hữu trí tuệ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo giá trị gia tăng cao, phù hợp với nhu cầu của thị trường xuất khẩu.

- Phát triển công nghệ bảo quản để nâng giá trị gia tăng cho sản phẩm nông nghiệp chế biến.

2. Phát triển thị trường xuất khẩu, nhập khẩu dài hạn, đảm bảo tăng trưởng bền vững trong dài hạn:

2.1. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan:

- Triển khai hiệu quả Đề án “Huy động người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm và phát triển các kênh phân phối hàng Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2020-2024”.

- Cung cấp thông tin về xuất nhập khẩu cho các doanh nghiệp qua việc biên soạn, xuất bản 12 ấn phẩm chuyên đề hàng năm về thị trường xuất nhập khẩu, hướng dẫn thực thi Hiệp định thương mại tự do... và đăng tải qua trang tin điện tử của Sở Công Thương.

- Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai các chương trình xúc tiến thương mại:

+ Tổ chức các đoàn doanh nghiệp (dự kiến mỗi năm từ 2-3 đoàn) tham gia các hội chợ, triển lãm, giao thương ở nước ngoài, tập trung vào các thị trường xuất khẩu truyền thống có sức mua lớn và thị trường tiềm năng các nước và khu vực: Bắc Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Trung Đông, Nam Mỹ, châu Đại Dương, Đông Âu, châu Phi, Đức, Pháp, Hà Lan, Anh, Italia, Thụy Sĩ, Tây Ban Nha và các nước thành viên liên minh kinh tế Á- Âu.

+ Đăng tải, phổ biến thông tin đến các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn để tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, thúc đẩy xuất khẩu do các cơ quan trung ương tổ chức.

- Tập trung đẩy mạnh công tác hỗ trợ kết nối doanh nghiệp trong và ngoài nước: Phối hợp với các Vụ thị trường Bộ Công Thương, Cục Xúc tiến Thương mại và cơ quan thương vụ Việt Nam tại các nước phổ biến thông tin tới các doanh nghiệp về các chương trình giao thương kết nối doanh nghiệp các nước; hỗ trợ các tỉnh thành phố trong cả nước giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm của các địa phương tại thị trường Hà Nội và quảng bá, đẩy mạnh xuất khẩu.

2.2. Giao Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan:

- Chủ trì xây dựng các chương trình xúc tiến thương mại, trong đó có xúc tiến thương mại thị trường ngoài nước của Thành phố.

- Phối hợp với các cơ quan Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài: Tổng hợp nhu cầu nhập khẩu, thông tin thị trường quốc tế, thông tin đến các doanh nghiệp; tư vấn, cung cấp thông tin, hướng dẫn cho doanh nghiệp về thị trường,

ngành hàng, quy định, tiêu chuẩn, điều kiện nhập khẩu của các nước, cam kết quốc tế, các hiệp định thương mại tự do, thông tin chào mua, chào bán của doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp các nước.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp tìm kiếm và mở rộng thị trường xuất khẩu mới; đa dạng các hoạt động xúc tiến tại nước ngoài: Tổ chức các đoàn tham dự hội chợ, triển lãm ở nước ngoài để hỗ trợ các doanh nghiệp tìm kiếm thị trường xuất khẩu, nhập khẩu các nguyên, vật liệu; thâm nhập hệ thống phân phối ở nước ngoài;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành xây dựng và tổ chức hoạt động xúc tiến xuất khẩu trong nước: Tổ chức các sự kiện (hội chợ quốc tế, Festival chuyên đề, hội nghị-hội thảo xúc tiến) nhằm kết nối đối tác xuất nhập khẩu trong và ngoài nước. Đẩy mạnh quảng bá, tiêu thụ sản phẩm hàng hóa có thế mạnh của doanh nghiệp Hà Nội; hợp tác, kết nối cung cầu hàng hóa giữa Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước; hỗ trợ các tỉnh thành phố trong cả nước giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm của các địa phương tại thị trường Hà Nội và quảng bá, đẩy mạnh xuất khẩu.

3. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển xuất khẩu:

3.1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư, kêu gọi và thu hút các tập đoàn lớn, đa quốc gia đầu tư các dự án sản xuất hàng xuất khẩu, trong đó ưu tiên những dự án quy mô lớn, ứng dụng công nghệ hiện đại, có tính cạnh tranh cao và tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

- Chủ trì xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư (trung tâm logistics nông sản, kho lạnh).

- Triển khai các dự án Vườn ươm doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực gắn với các yếu tố có hàm lượng đổi mới sáng tạo, công nghệ trong sản xuất kinh doanh đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn sản xuất trong nước và xuất khẩu; vườn ươm doanh nghiệp chế biến và đóng gói thực phẩm.

- Khuyến khích doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số, kết nối dữ liệu bán hàng, ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc và thương mại điện tử.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan hỗ trợ, thúc đẩy các hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, đẩy mạnh tham gia vào các chuỗi cung ứng đưa sản phẩm nông nghiệp xuất khẩu trực tiếp ra nước ngoài.

3.2. Giao Sở Công Thương:

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các quận, huyện, thị xã hướng dẫn đầu tư xây dựng các dự án hạ tầng dịch vụ logistics trên địa bàn thành phố Hà Nội:

- Thúc đẩy doanh nghiệp dịch vụ logistics đổi mới, sáng tạo, cung ứng chuỗi dịch vụ logistics ở mức độ 3 (3PL), mức độ 4 (4PL); hướng đến mức độ 5

(5PL), logistics điện tử trên cơ sở quản trị chuỗi cung ứng hiện đại, hiệu quả, chuyên nghiệp phục vụ lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xem xét thống nhất các địa điểm do Cục Hải quan thành phố Hà Nội đề xuất để xây dựng Địa điểm kiểm tra hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung của Thành phố.

- Lập danh mục dự án thu hút đầu tư phát triển hạ tầng logistics trên địa bàn thành phố đến năm 2025 và hướng dẫn triển khai các dự án trong những năm tiếp theo.

- Phát triển đồng bộ, hiệu quả hạ tầng phục vụ thương mại gồm hạ tầng giao thông, hạ tầng logistic, hạ tầng số nhằm tối ưu hóa kết nối sản xuất và thương mại, đưa Hà Nội, Việt Nam trở thành trung tâm logistic của khu vực. Phấn đấu đến năm 2030, chi phí logistic giảm tương đương từ 10%-15% GDP.

3.3. Giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Tổ chức, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng linh hoạt, đa dạng về loại hình, hình thức tổ chức, phân bổ hợp lý về cơ cấu ngành nghề, trình độ đào tạo, đủ năng lực đáp ứng nhu cầu nhân lực qua đào tạo nghề, nhất là nhân lực chất lượng cao.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với doanh nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề cho các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Phát triển mô hình gắn kết doanh nghiệp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đào tạo theo địa chỉ sử dụng để phát triển lao động có trình độ chuyên môn, có năng lực nghề nghiệp, thành thạo kỹ năng, đáp ứng yêu cầu của đơn vị sử dụng lao động.

3.4. Giao Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh thành phố Hà Nội:

- Đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số, nâng cao chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ ngân hàng đáp ứng nhu cầu đặc thù của doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

- Tích cực triển khai các giải pháp thúc đẩy, mở rộng tín dụng đảm bảo an toàn, hiệu quả; tập trung vốn cho lĩnh vực ưu tiên, trong đó có xuất khẩu.

3.5. Giao Cục Hải quan thành phố Hà Nội:

- Phối hợp với các Sở, ngành và chủ đầu tư thúc đẩy tiến độ xây dựng kho bãi, địa điểm kiểm tra theo Đề án “Địa điểm kiểm tra tập trung đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan hiện đại của Cục Hải quan thành phố Hà Nội”.

- Hỗ trợ, phát triển đại lý hải quan và doanh nghiệp logistics trên địa bàn thành phố Hà Nội.

3.6. Giao Sở Thông tin và Truyền thông:

Triển khai Vườn ươm doanh nghiệp công nghệ thông tin đổi mới sáng tạo Hà Nội, trong đó tập trung vào các hoạt động hỗ trợ, ươm tạo các dự án khởi

ng nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ số, quảng bá các dự án khởi nghiệp; tìm kiếm nhà đầu tư và kêu gọi vốn cho các dự án khởi nghiệp.

3.7. Giao Sở Giao thông vận tải:

- Tập trung nguồn lực đầu tư công trình kết nối hạ tầng giao thông quốc gia quan trọng, thiết yếu, có tính chất kết nối vùng miền, khu vực có tiềm năng phát triển và kết nối các phương thức vận tải tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển hàng hóa xuất khẩu.

- Chủ trì triển khai đồng bộ các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ, giảm thời gian vận chuyển hàng hóa.

- Rà soát, công khai vị trí, chức năng, dịch vụ chính, tuyến vận tải, cảng thủy nội địa; ga đường sắt đầu mối; trung tâm tiếp vận; bến, bãi tập kết hàng hóa của các hình thức vận tải đường bộ, đường thủy, đường sắt.

- Phát triển, kết nối các phương thức vận tải hàng hóa nhằm tối ưu hóa vận tải hai chiều hàng hóa, container để hạn chế tình trạng xe chạy rỗng, hình thành sàn giao dịch chung cho các phương thức vận tải, thúc đẩy phát triển sàn giao dịch logistics và các loại hình dịch vụ logistics.

3.8. Giao Sở Khoa học và Công nghệ:

Thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực sản xuất thông qua các hoạt động:

- Xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn cơ sở, các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng.

- Chứng nhận sản phẩm, hàng hóa, chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp và chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để thiết lập, tối ưu hóa, hiện đại hóa hệ thống quản trị doanh nghiệp; áp dụng tiêu chuẩn, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh.

- Cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm trên địa bàn Thành phố đáp ứng yêu cầu của bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đó.

- Tư vấn doanh nghiệp về các thủ tục đăng ký mã số mã vạch và xây dựng tiêu chuẩn.

- Xây dựng, triển khai, áp dụng, chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc; kết nối với Hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa Thành phố. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tài liệu hướng dẫn phù hợp với điều kiện đặc thù của Thành phố.

- Đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật và Danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt

động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế.

- Thúc đẩy xã hội hóa hoạt động đo lường; áp dụng các cơ chế, chính sách thúc đẩy thương mại hóa các sản phẩm từ kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực đo lường.

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia để đánh giá các lĩnh vực đo lường nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

3.9. Giao Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội:

- Đôn đốc triển khai 03 khu công nghiệp có chủ đầu tư triển khai thực hiện: Khu công nghiệp sạch Sóc Sơn, Khu Công nghệ cao sinh học Hà Nội, Khu công nghiệp Quang Minh 2.

- Đôn đốc hoàn thiện hạ tầng và tháo gỡ khó khăn cho các 02 khu công nghiệp: Khu công nghiệp Quang Minh I và Khu công nghiệp Quang Minh mở rộng, Khu công nghiệp Nam Hà Nội giai đoạn II.

- Tham mưu đề xuất việc triển khai phát triển các khu công nghiệp mới: Khu công nghiệp Đông Anh, khu công nghiệp Bắc Thường Tín.

- Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch lập kế hoạch, tuyên truyền, thu hút nhà đầu tư trong và ngoài nước tìm hiểu và định hướng đầu tư vào các khu công nghiệp.

3.10. Giao Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch:

- Tiếp tục thực hiện công tác thu thập, xây dựng thông tin, dữ liệu ngành hàng, dữ liệu về các doanh nghiệp, các thông tin hữu ích doanh nghiệp quan tâm.

- Thực hiện công tác thu thập, cung cấp thông tin, hình ảnh của các sự kiện liên quan tới các chủ trương, chính sách; thông tin về hội nhập kinh tế quốc tế, thông tin hữu ích khác để hỗ trợ doanh nghiệp nắm bắt thông tin, tiếp cận thông tin tập trung, hiệu quả.

- Triển khai xây dựng các thông tin, bài viết phổ biến các thông tin liên quan đến các chính sách, hỗ trợ của Thành phố với doanh nghiệp, thông tin về hoạt động xúc tiến; số hóa, đăng tải lên Cổng thông tin Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch thành phố Hà Nội.

- Xây dựng và phát hành Bản tin xúc tiến Đầu tư - Thương mại - Du lịch định kỳ và các ấn phẩm, tài liệu phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch.

- Trao đổi, hợp tác thông tin về cơ hội đầu tư, thị trường, ngành hàng xuất nhập khẩu, thông tin xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, nông nghiệp giữa các cơ quan, tổ chức xúc tiến, các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, đơn vị liên quan để tăng cường hỗ trợ lẫn nhau, quảng bá tiềm năng, thế mạnh, cơ hội cho doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia hoạt động đầu tư, kinh doanh, xuất khẩu

bằng nhiều hình thức (liên kết website, ấn phẩm, phương tiện truyền thông, hệ thống internet...).

3.11. Giao Hội Nông dân Thành phố:

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho nông dân về chính sách, pháp luật, thông tin thị trường, mô hình kinh doanh giỏi; khu sản xuất chuyên canh; xây dựng hình ảnh, quảng bá sản phẩm, giá trị văn hóa làng nghề ... Đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, thương hiệu sản phẩm... Tổ chức các lớp tập huấn nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên Nông dân về kỹ năng thương mại và phát triển thương hiệu nông sản Việt.

- Tiếp tục tăng cường liên kết, phát triển điểm giới thiệu, quảng bá sản phẩm nông nghiệp và làng nghề tại trụ sở Trung tâm số 33 Nguyễn Chí Thanh, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội nhằm từng bước hình thành chuỗi cung cấp hàng nông sản chất lượng cao.

- Tổ chức khảo sát thị trường, học tập kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và hàng nông sản tại các nước tiên tiến như: Nhật Bản, Cộng hòa liên bang Đức,...

4. Tăng cường năng lực xuất khẩu cho các làng nghề và đa dạng hóa các địa bàn xuất khẩu. Phát triển các vùng, địa bàn mới gắn với các ngành nghề thủ công mỹ nghệ của các làng nghề Hà Nội, Việt Nam; phát huy thế mạnh, lợi thế về nguồn nhân lực lao động, tay nghề và chi phí sản xuất...

4.1. Giao Sở Công Thương:

- Đánh giá các sản phẩm của làng nghề, lựa chọn 6-10 nhóm hàng thủ công mỹ nghệ có thể xuất khẩu chủ lực.

- Triển khai hỗ trợ: Xây dựng thương hiệu, thiết kế mẫu mã, tổ chức các hình thức xúc tiến xuất khẩu phù hợp với nhu cầu xuất khẩu của từng nhóm ngành hàng đến với các thị trường có nhu cầu, đưa sản phẩm hàng hóa lên sàn thương mại điện tử lớn trên thế giới, tổ chức tập huấn các cơ chế chính sách, hội nhập quốc tế, khai thác các lợi thế từ các FTA...

- Triển khai xây dựng các Trung tâm thiết kế sáng tạo, quảng bá sản phẩm tại các làng nghề.

- Tổ chức các cuộc thi thiết kế mẫu mã các sản phẩm làng nghề phù hợp với thị hiếu của các nước.

- Rà soát hỗ trợ các làng nghề duy trì các thị trường truyền thống, phát triển các thị trường mới phù hợp với năng lực sản xuất của làng nghề.

4.2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì xây dựng các cơ chế chính sách hỗ trợ các làng nghề phát triển các ngành nghề nông thôn, sản phẩm làng nghề thuộc nhóm xuất khẩu chủ lực;

- Phối hợp với Công Thương hỗ trợ các làng nghề phát triển thị trường xuất khẩu, xúc tiến thương mại...

4.3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông:

Hướng dẫn triển khai, hỗ trợ các làng nghề có nhóm hàng xuất khẩu chủ lực đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số; tuyên truyền quảng bá sản phẩm trên môi trường mạng; xây dựng các cơ sở dữ liệu về nhu cầu, đối tác và quy định liên quan của thị trường xuất.

4.4. Giao Sở Lao động- Thương binh và Xã hội:

Triển khai hỗ trợ các làng nghề đào tạo phát triển nguồn nhân lực; nâng cao chất lượng tay nghề trong sản xuất.

5. Tăng cường quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu nhằm tạo thuận lợi thương mại, chống gian lận thương mại và kiểm soát nhập khẩu đáp ứng đủ nhu cầu cho sản xuất:

5.1. Giao Sở Công Thương:

- Phối hợp với Bộ Công Thương thực hiện công tác quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu theo chức năng, nhiệm vụ được giao và xử lý các vụ việc về phòng vệ thương mại liên quan đến doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

- Tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo phổ biến quy định mới về chính sách xuất nhập khẩu, thông tin về thị trường xuất nhập khẩu, hội nhập kinh tế quốc tế, phòng vệ thương mại...

- Triển khai các chương trình: “Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn thành phố Hà Nội” và “Chương trình sản phẩm công nghiệp chủ lực thành phố Hà Nội” hàng năm nhằm tự chủ nguồn lực sản xuất trong nước, góp phần hài hòa cán cân thương mại với các nước, đối tác lớn.

5.2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Phối hợp với các Sở, ngành thực hiện các chương trình thúc đẩy sản xuất vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp nhằm tự chủ nguồn lực sản xuất trong nước, góp phần hài hòa cán cân thương mại với các nước, đối tác lớn.

5.3. Giao Cục Hải quan thành phố Hà Nội:

- Vận hành Hệ thống thông quan tự động và cơ chế một cửa quốc gia VNACCS/VCIS; Đề án nộp thuế xuất nhập khẩu điện tử qua ngân hàng phối hợp thu và thông quan 24/7, nộp lệ phí hải quan điện tử nhằm rút ngắn thời gian thông quan, tiết kiệm chi phí cho doanh nghiệp.

- Triển khai chương trình phát triển quan hệ đối tác Hải quan – Doanh nghiệp của Tổng cục Hải quan.

- Tổ chức các hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố, kịp thời giải quyết các vướng mắc trong quá trình làm thủ tục hải quan.

5.4. Giao Cục Thuế thành phố Hà Nội:

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tất cả các khâu, các bước của quy trình quản lý thuế và giải quyết thủ tục hành chính thuế tạo điều kiện thuận lợi, đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, giảm chi phí, thời gian tuân thủ cho các doanh nghiệp thực hiện chính sách thuế.

- Thực hiện đa dạng hóa tuyên truyền qua phương thức điện tử; hướng tới và sử dụng ứng dụng eTax Mobile trong tra cứu nghĩa vụ, nộp thuế không dùng tiền mặt. Đẩy mạnh việc sử dụng biên lai - hóa đơn điện tử, kê khai - nộp - hoàn thuế điện tử...

- Tăng cường xây dựng các chương trình hướng dẫn về thuế, các video bài giảng qua kênh thông tin điện tử như website của Cục Thuế và các trang mạng xã hội như Facebook, Zalo, Youtube... để giúp doanh nghiệp tiếp cận nhanh và hiệu quả hơn với chính sách pháp luật về thuế.

5.5. Giao Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội:

Cấp các loại Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) ưu đãi theo thẩm quyền qua hệ thống điện tử cấp độ 3, cấp độ 4. Tham gia và tuân thủ quy định Cơ chế cấp C/O một cửa quốc gia và cơ chế một cửa ASEAN theo cam kết của Chính phủ Việt Nam với các nước ASEAN.

5.6. Giao Cục Quản lý thị trường Hà Nội:

Tăng cường giám sát hàng nhập khẩu theo tiêu chuẩn, quy định về chất lượng, vệ sinh an toàn, bảo vệ môi trường; tăng cường công tác quản lý thị trường, thanh tra, kiểm tra đối với việc kinh doanh các mặt hàng có điều kiện và các đơn vị nhập khẩu và phân phối nhằm kiểm soát nhập khẩu, hạn chế nhập siêu. Kiểm tra, xử lý các vi phạm về gian lận thương mại, gian lận xuất xứ.

6. Nâng cao vai trò của Hiệp hội ngành hàng và các doanh nghiệp hạt nhân, thúc đẩy hình thành các chuỗi giá trị xuất khẩu quy mô lớn:

Giao các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội:

- Phát huy vai trò của Hiệp hội trong việc liên kết các hội viên, đại diện để bảo vệ quyền lợi, lợi ích hợp pháp của hội viên trong thương mại quốc tế, thực hiện tốt vai trò là cầu nối giữa cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp; thúc đẩy hình thành các chuỗi giá trị xuất khẩu quy mô lớn.

- Các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu trên địa bàn cần chủ động nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo dựng thương hiệu sản phẩm hàng hóa, tiết kiệm chi phí và không ngừng đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các Sở, ngành, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hàng năm, đề xuất các nội dung chương trình, nhiệm vụ chi tiết, gửi Sở Công Thương chủ trì, tổng hợp, trình UBND Thành phố phê duyệt “Kế hoạch đẩy mạnh xuất khẩu trên địa bàn thành phố” hàng năm.

2. Các Sở, ban, ngành, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công chủ động xây dựng dự toán kinh phí từ nguồn chi nghiệp vụ hàng năm của Sở, ngành, đơn vị.

3. Đối với Kế hoạch 274/KH-UBND ngày 24/10/2022 về đẩy mạnh xuất khẩu trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023: Yêu cầu các Sở, ngành, đơn vị triển khai các nhiệm vụ được UBND Thành phố giao tại Kế hoạch này.

4. Sở Tài chính bố trí kinh phí hàng năm cho các Sở, ngành, đơn vị, đảm bảo triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các Sở, ngành, đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện hàng năm, gửi về Sở Công Thương trước ngày 10 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố. Sở Công Thương có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi các Sở, ngành, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp báo cáo của các Sở, ngành đơn vị gửi UBND Thành phố./.

PHỐ H.

